

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN S -TP- ĐÀ NẴNG

Bản án số: 24/2022/HSST

Ngày 08/4/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phước Hòa.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Thành.
2. Ông Nguyễn Văn Đời.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Trần Quốc M**, tên gọi khác: cu L; Sinh năm 1989; tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: K25/10 Nguyễn T, tổ 03 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: nam; con ông: Trần Văn S (sinh năm: 1955) và bà Thạch Thị H (sinh năm: 1965); Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, Tiền sự : chưa;

Nhân thân :

- Ngày 29/5/2003 bị Công an thành phố đưa vào trường giáo dưỡng.
- Ngày 31/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội : Gây rối trật tự công cộng.
- Ngày 30/9/2009 bị Tòa án nhân dân quận S , thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.
- Ngày 08/8/2011 bị Tòa phúc thẩm tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 9 năm tù về tội: Giết người theo Bản án số 236/HSPT (Đã được xoá án tích theo điểm c khoản 2 Điều 107 Bộ luật Hình sự);
- Ngày 09.8.2021, qua test nhanh phát hiện Trần Quốc M dương tính với ma túy nên ngày 22.10.2021 bị Tòa án nhân dân quận S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng.
- Ngày 30/10/2021 có hành vi “cố ý gây thương tích”, bị Tòa án nhân dân quận S xử phạt 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (09/11/2021) theo bản án số 18/2022/HS-ST ngày 25/3/2022.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an quận S, thành phố Đà Nẵng trong vụ “cố ý gây thương tích” (đã xét xử ngày 25/3/2022), có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1990, trú tại: tổ 08, phường H, quận H, TP. Đà Nẵng (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* anh Phan M Đ, sinh năm 1982, trú tại: K925/7 Ngô Quyền, phường A , quận S , thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào một đêm cuối tháng 7 năm 2021, Trần Quốc M đi bộ từ nhà ra ngã ba Nguyễn T - đường T thì gặp T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn quen biết ngoài xã hội, T nhờ M đi khiêng dùm cái ti vi thì M đồng ý. T và M đi đến quán Karaoke 409 T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng của chị Nguyễn Thị Cẩm T. Tại đây, T chui vào bên trong quán qua một cửa sổ phía đường Nguyễn T thì M biết T đi trộm cắp và đồng ý giúp T. M đứng ở ngoài cảnh giới, một lúc sau T đưa qua khung cửa một hộp giấy bên trong có 01 tivi màn hình phẳng có kích thước 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng, không rõ nhãn hiệu (hàng nội địa Trung Quốc) và M ở ngoài đỡ lấy. Sau khi lấy được tài sản, T chui qua cửa sổ ra ngoài và dùng xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở M ngồi sau ôm chiếc ti vi đến nhà một người bạn của T gần cầu Sông Hàn để gửi. Khoảng 02 ngày sau, T điện thoại cho M nói bạn T không cho gửi nên M và T chở ti vi trộm cắp được đến gửi tại nhà anh Phan Minh Đ là người quen của M.

Ngày 30.7.2021, anh Nguyễn Văn H là nhân viên của quán Karaoke 409 T đến kiểm tra thì phát hiện quán bị mất 01 ti vi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng, mua vào năm 2019 với giá 16.000.000 đồng nên đến trình báo tại Công an phường A.

Ngày 08.9.2021, qua xác M, công an phường A đã mời Trần Quốc M đến làm việc và M đã khai nhận việc cùng T trộm cắp tài sản trên.

* Tang vật thu giữ: 01 ti vi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

* Tại kết luận định giá số 60 ngày 02.11.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 01 ti vi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng, không rõ nhãn hiệu có giá trị 6.975.000 đồng.

* Về dân sự: chị Nguyễn Thị Cẩm T đã nhận lại 01 ti vi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng và không có yêu cầu bồi thường gì.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Cẩm T khai báo, tại cơ sở của chị còn bị mất thêm 01 ti vi 65 inch và 01 dàn máy vi tính để bàn với tổng giá trị khoảng 31.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị Cẩm T không xác định được thời gian bị mất trộm và khi phát hiện bị mất tài sản chị không khai báo với cơ quan công an, nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý.

Theo Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 14.02.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận S , Trần Quốc M bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S , thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố luận tội đối với bị cáo như sau: vào khuya một đêm cuối tháng 7/2021, Trần Quốc M cùng với T đến quán karaoke 409 T, phường A , quận S , thành phố Đà Nẵng, M và T lén lút trộm cắp 01 tivi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng không có nhãn hiệu của chị Nguyễn Thị Cẩm T để bán lấy tiền tiêu xài. Giá trị tài sản đã chiếm đoạt là: 6.975.000 đồng. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S vẫn tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 14.02.2022 đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Quốc M từ 12 đến 15 tháng tù.

- Đối với đối tượng tên T , Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm để điều tra xử lý là phù hợp.

- Đối với anh Phan M Đ khi cho M gửi tivi không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

- Về phần dân sự: chị Nguyễn Thị Cẩm T đã nhận lại 01 ti vi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Cẩm T khai báo, tại cơ sở của chị còn bị mất thêm 01 ti vi 65 inch và 01 dàn máy vi tính để bàn với tổng giá trị khoảng 31.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Cẩm T không xác định được thời gian bị mất trộm và khi phát hiện bị mất tài sản chị không khai báo với cơ quan công an, nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

* Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng là Người bào chữa cho bị cáo, cho rằng: qua xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận cùng với đối tượng tên T lén lút chiếm đoạt 01 tivi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng không có nhãn hiệu của chị Nguyễn Thị Cẩm T , lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập nên Trợ giúp viên thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo chỉ có vai trò giúp sức, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có trình độ học vấn thấp, không biết chữ, nhận thức hạn chế nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các Điều 50, 58 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào một đêm cuối tháng 7 năm 2021, tại quán Karaoke 409 T, phường A , quận S , thành phố Đà Nẵng Trần Quốc M đã cùng đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) lén lút chiếm đoạt 01 tivi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng không có nhãn hiệu trị giá 6.975.000 đồng của chị Nguyễn Thị Cẩm T để bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội.

Do đó, Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 14.02.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần Quốc M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu:

- Ngày 29/5/2003 bị Công an thành phố đưa vào trường giáo dưỡng.
- Ngày 31/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội : Gây rối trật tự công cộng.
- Ngày 30/9/2009 bị Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.
- Ngày 08/8/2011 bị Tòa phúc thẩm tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 9 năm tù về tội: Giết người theo Bản án số 236/HSPT (Đã được xóa án tích theo điểm c khoản 2 Điều 107 Bộ luật Hình sự);
- Ngày 09.8.2021, qua test nhanh trạm y tế phường A phát hiện Trần Quốc M dương tính với ma túy nên ngày 22.10.2021 bị Tòa án nhân dân quận S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng.
- Ngày 30/10/2021 có hành vi “cố ý gây thương tích”, bị Tòa án nhân dân quận S xử phạt 01 năm tù, theo bản án số 18/2022/HS-ST ngày 25/3/2022.

Do đó, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn rõ ràng, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có trình độ học vấn thấp, không biết chữ, nhận thức hạn chế nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét ý kiến của người bào chữa đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quốc M là phù hợp một phần với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên T nên quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo Trần Quốc M chỉ có vai trò giúp sức, không phải là người khởi xướng, rủ rờ là không có căn cứ; hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy tìm đối tượng tên T, để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[3] Đối với anh Phan Minh Đ khi cho M gọi tivi không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị Cẩm T đã nhận lại 01 tivi 65 inch, mặt sau màu xám, viền màu vàng đồng và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[5] Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Cẩm T khai báo, tại cơ sở của chị còn bị mất thêm 01 tivi 65 inch và 01 dàn máy vi tính để bàn với tổng giá trị khoảng 31.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Cẩm T không xác định được thời gian bị mất trộm và khi phát hiện bị mất tài sản chị không khai báo với cơ quan công an, nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Quốc M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1/ Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc M 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trần Quốc M phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại là bà Nguyễn Thị Cẩm T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phan M Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận.S;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận S ;
- Công an quận S;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Phước Hòa

